

# QUẢN LÝ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP TẠI CHI CỤC THUẾ KHU VỰC CHÂU THÀNH – TÂN PHƯỚC TỈNH TIỀN GIANG

## Value added tax administration for enterprises at Chau Thanh - Tan Phuoc area tax department Tien Giang province

Nguyễn Đào Thanh Trúc<sup>1</sup>

<sup>1</sup>Học viên Cao học Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An, Long An, Việt Nam

**Tóm tắt** — Thuế giá trị gia tăng là công cụ rất quan trọng để Nhà nước thực hiện chức năng quản lý vĩ mô đối với nền kinh tế, tạo được nguồn thu lớn và tương đối ổn định cho ngân sách Nhà nước. Chính vì thế, quản lý thuế giá trị gia tăng là việc đề ra các biện pháp để quản lý đối tượng nộp thuế và đối tượng tính thuế nhằm hạn chế được ở mức thấp nhất số tiền thuế không thu được vào ngân sách Nhà nước. Do đó việc đề ra các giải pháp tăng cường quản lý thuế giá trị gia tăng đối với các doanh nghiệp tại Chi cục Thuế khu vực Châu Thành – Tân Phước là một công việc rất quan trọng trong công tác quản lý thuế, là việc cơ quan quản lý thuế áp dụng các quy định pháp luật về thuế, quy trình quản lý thuế, kiểm tra thuế vào trong công tác chuyên môn nhằm đạt được kết quả mong muốn hoặc mục tiêu đặt ra.

**Abstract** — Value added tax is a very important tool for the State to perform the macro management function for the economy, creating a large and relatively stable source of revenue for the state budget. Therefore, value added tax administration is the work out of measures to manage taxpayers and tax accountants in order to minimize the amount of tax not collected into the state budget. Therefore, proposing solutions to enhance value-added tax management for businesses at Chau Thanh-Tan Phuoc area Tax Department is a very important job in tax administration. Tax administration agencies apply tax laws, tax administration processes, and tax examinations to their professional work to achieve desired results or set goals.

**Từ khóa** — Quản lý thu thuế, thuế giá trị gia tăng huyện Châu Thành, manage tax collection, value added tax.

### 1. Đặt vấn đề

Thuế ra đời và phát triển gắn liền với sự hình thành và phát triển của Nhà nước. Thu thuế từ doanh nghiệp là một khoảng thu chiếm tỷ trọng cao trong tổng nguồn thu thuế nói chung, góp phần tăng thu ngân sách cho Nhà nước. Thời gian qua, quản lý thu thuế đối với các doanh nghiệp trên khu vực Châu Thành – Tân Phước, tỉnh Tiền Giang đã có nhiều chuyển biến tích cực. Bên cạnh đó, nợ thuế giá trị gia tăng đối với các doanh nghiệp vẫn còn cao. Ngoài ra, chế độ sổ sách kế toán, chứng từ hóa đơn các doanh nghiệp còn tùy tiện, chưa đúng chế độ, các sai phạm pháp luật thuế giá trị gia tăng còn nhiều,... nên cần thiết phải có sự nghiên cứu để khắc phục những mặt hạn chế trên. Vì vậy, nghiên cứu đề tài: "Quản lý thuế giá trị gia tăng đối với các doanh nghiệp tại Chi cục Thuế khu vực Châu Thành - Tân Phước tỉnh Tiền Giang" là hết sức cần thiết nhằm đề ra các giải pháp tăng cường quản lý thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với các doanh nghiệp tại Chi cục Thuế khu vực Châu Thành – Tân Phước.

### 2. Thực trạng

#### 2.1. Kết quả hoạt động của Chi cục Thuế khu vực Châu Thành - Tân Phước giai đoạn 2017 - 2019

**Bảng I. Kết quả thực hiện thu thuế tại Chi cục Thuế khu vực Châu Thành - Tân Phước**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm	2017	2018	2019
	1. Thực tế thu thuế năm trước		115.750	135.108
2. Dự toán thu do UBND huyện giao		126.600	150.970	209.400
3. Dự toán/kế hoạch do cục thuế tỉnh Tiền Giang giao		134.000	156.570	218.400
4. Thực tế thu thuế năm báo cáo		135.108	157.300	321.699
5. Thực tế thu thuế năm báo cáo so với năm trước (4/1)		106,72	104,19	153,63
6. Thực tế thu so với dự toán UBND giao (= 4/2)		100,83	100,47	147,30
7. Thực tế thu so với dự toán cục thuế giao (= 4/2)		116,72	116,43	141,28

Nguồn: Chi cục Thuế khu vực Châu Thành - Tân Phước

Bảng I cho thấy giai đoạn 2017 - 2019, thực tế thu thuế tại Chi cục Thuế khu vực Châu Thành - Tân Phước năm sau tăng so với năm trước, so với dự toán huyện giao và so với chỉ tiêu giao của Cục Thuế tỉnh Tiền Giang. Đây là nỗ lực đáng ghi nhận của Chi cục Thuế, mặc dù nhiệm vụ thu nội địa năm 2017 triển khai khi tình hình kinh tế, xã hội của huyện gặp nhiều khó khăn thách thức như: ngành chăn nuôi gặp khó khăn trong tiêu thụ; dịch bệnh diễn biến phức tạp, thời tiết xấu ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân.

## 2.2. Thực trạng quản lý thuế giá trị gia tăng đối với các doanh nghiệp tại Chi cục Thuế khu vực Châu Thành - Tân Phước tỉnh Tiền Giang

### 2.2.1. Tăng trưởng doanh nghiệp, tăng áp lực quản lý thuế giá trị gia tăng:

Những năm gần đây số lượng các doanh nghiệp trên địa bàn huyện tăng lên cùng với nhịp độ gia tăng nhanh của nhiều doanh nghiệp trong cả nước, thể hiện qua bảng II.

**Bảng II. Số lượng doanh nghiệp của huyện Châu Thành giai đoạn 2017 - 2019**

Đơn vị tính: Doanh nghiệp

Loại hình doanh nghiệp	2017	2018	2019	So sánh (%)	
				2018/2017	2019/2018
Tổng số Doanh nghiệp	1.013	1.070	1.150	105,96	106,24
1. Công ty cổ phần	235	238	246	101,27	103,36
2. Công ty trách nhiệm hữu hạn	577	619	680	107,27	109,85
3. Doanh nghiệp tư nhân	185	192	196	103,78	102,08
4. Loại hình doanh nghiệp khác	16	21	28	131,25	133,33

Nguồn: Chi cục Thuế khu vực Châu Thành - Tân Phước

Bảng II cho thấy số lượng các doanh nghiệp tại khu vực Châu Thành - Tân Phước số doanh nghiệp năm sau so với năm trước tăng cả số tuyệt đối lẫn số tương đối.

Năm 2017 Chi cục quản lý 1013 doanh nghiệp, đến cuối năm 2018 có 1070 doanh nghiệp, tăng 57 doanh nghiệp, tốc độ tăng 5,96% so với năm 2017. Năm 2019, Chi cục quản lý 1150 doanh nghiệp, tăng 80 doanh nghiệp và tốc độ tăng 7,47% so với năm 2018. Các doanh nghiệp trong khu vực tăng nhanh với nhiều loại hình cụ thể.

Số lượng doanh nghiệp thuộc các loại hình năm sau đều tăng so với năm trước, trong đó công ty trách nhiệm hữu hạn tăng nhiều nhất, năm 2018 tăng 42 doanh nghiệp với tỷ lệ tăng 7,27% so với năm 2017 và năm 2019 tăng lên 61 doanh nghiệp với tỷ lệ tăng 9,85% so với năm 2018. Kế tiếp, loại hình công ty cổ phần và doanh nghiệp tư nhân.

Các doanh nghiệp trên địa bàn huyện chủ yếu là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các doanh nghiệp này tiến hành các hoạt động sản xuất kinh doanh ở nhiều địa bàn, nhiều lĩnh vực, ngành nghề khác nhau như: sản xuất, xây dựng, thương nghiệp, dịch vụ,... và đóng góp đáng kể vào ngân sách Nhà nước.

2.2.2. Cơ cấu các doanh nghiệp theo loại hình và theo ngành nghề kinh doanh, tăng tính phức tạp trong quản lý thuế giá trị gia tăng:

Các doanh nghiệp trên địa bàn huyện chủ yếu là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các doanh nghiệp này tiến hành các hoạt động sản xuất kinh doanh ở nhiều địa bàn, nhiều lĩnh vực, ngành nghề khác nhau như: sản xuất, xây dựng, thương nghiệp, dịch vụ,... thể hiện qua bảng III.

**Bảng III. Cơ cấu doanh nghiệp theo loại hình và theo ngành nghề sản xuất kinh doanh**

Đơn vị tính: Người, %

Chi tiêu	2017		2018		2019	
	Số người	Tỷ trọng	Số người	Tỷ trọng	Số người	Tỷ trọng
Tổng số doanh nghiệp, trong đó:	1.013	100	1.070	100	1.150	100
Theo loại hình doanh nghiệp						
1. Công ty cổ phần	235	23,20	238	22,24	246	21,39
2. Công ty trách nhiệm hữu hạn	577	56,96	619	57,85	680	59,13
3. Doanh nghiệp tư nhân	185	18,26	192	17,94	196	17,04
4. Loại hình Doanh nghiệp khác	16	1,58	21	1,96	28	2,43
Theo ngành nghề sản xuất KD						
1. Sản xuất	342	33,76	354	33,08	405	35,22
2. Dịch vụ	198	19,55	211	19,72	219	19,04
3. Thương mại	390	38,50	403	37,66	415	36,09
4. Xây dựng	61	6,02	68	6,36	73	6,35
5. Vận tải	22	2,17	34	3,18	38	3,30

Nguồn: Chi cục Thuế khu vực Châu Thành - Tân Phước

Bảng III cho thấy giai đoạn 2017 - 2019 cơ cấu doanh nghiệp theo loại hình: Công ty trách nhiệm hữu hạn chiếm tỷ trọng cao nhất và xu hướng tăng dần (56,96%; 57,85% và 59,13%). Sau đó, đến công ty cổ phần chiếm tỷ trọng thứ hai, nhưng xu hướng giảm dần (23,20%; 22,24% và 21,39%). Thứ ba, doanh nghiệp tư nhân, xu hướng cũng giảm dần (18,26%; 17,94% và 17,04%), còn lại là các doanh nghiệp khác ba loại hình doanh nghiệp trên chiếm tỷ trọng không đáng kể.

Cơ cấu doanh nghiệp theo ngành nghề sản xuất kinh doanh: Ngành thương mại chiếm tỷ trọng cao nhất và xu hướng giảm dần (38,50%; 37,66% và 36,09%). Sau đó, ngành sản xuất, chiếm tỷ trọng thứ hai, nhưng xu hướng tăng dần (33,76%; 33,08% và 35,22%). Thứ ba, doanh nghiệp ngành dịch vụ, tỷ trọng ít thay đổi (19,55%; 19,72% và 19,04%), còn lại là các doanh nghiệp ngành vận tải và xây dựng chiếm tỷ trọng không đáng kể.

### 3. Một số kiến nghị

#### 3.1. Đối với Cục Thuế tỉnh Tiền Giang

Về hoạt động tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế: Cục Thuế tỉnh là cơ quan cấp quản lý trực tiếp các Chi cục Thuế cấp huyện, cần ký kết và duy trì ký kết phối hợp bằng văn bản với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Trường Chính trị; Công an tỉnh; Kho bạc Nhà nước; Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Công thương; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo; Tỉnh Đoàn; Đài Phát thanh và Truyền hình;

Báo Ấp Bắc,... các nội dung cụ thể phối hợp về quản lý thuế, tuyên truyền pháp luật thuế và chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể cấp huyện phối hợp với các Chi cục Thuế.

Cục Thuế tỉnh cần có kế hoạch thiết thực và thực hiện kế hoạch đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho các Chi cục Thuế, thực hiện thanh tra theo định kỳ về quản lý thuế và đặc biệt quản lý nợ thuế tại các chi cục thuế, đề xuất ý kiến khắc phục hạn chế kịp thời. Bên cạnh đó, cần tiếp tục triển khai, kiểm tra chương trình cải cách hành chính thuế, bồi dưỡng kiến thức về công nghệ thông tin cho công chức các Chi cục Thuế,... để nâng cao năng lực quản lý thuế, chống thất thu thuế, gia tăng số thu cho ngân sách Nhà nước.

### 3.2. Đối với Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành và huyện Tân Phước

Kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành và huyện Tân Phước chỉ đạo các đơn vị chức năng phối hợp chặt chẽ với nhau và với cơ quan thuế trong việc ngăn chặn đẩy lùi hành vi gian lận về thuế giá trị gia tăng đối với các doanh nghiệp trên địa bàn bao gồm công an, hải quan, ngân hàng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, tổ chức phân loại và kiểm soát toàn diện các doanh nghiệp, tăng cường quản lý thuế giá trị gia tăng trên địa bàn.

## 4. Kết luận

Hiện nay nền kinh tế Việt Nam đang trong quá trình chuyển sang cơ chế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước. Hoạt động vận hành của thị trường chưa thật linh hoạt, nhiều doanh nghiệp có trình độ công nghệ, kỹ thuật cũng như trình độ quản lý thấp, năng suất lao động thấp, khả năng cạnh tranh kém, chưa thích nghi và điều chỉnh nhanh để phù hợp với chính sách kinh tế mới. Vì vậy, việc áp dụng và quản lý thuế giá trị gia tăng là hết sức cần thiết.

Tại nội dung nghiên cứu đã phân tích rõ thực trạng quản lý thuế giá trị gia tăng đối với các doanh nghiệp tại Chi cục Thuế khu vực Châu Thành - Tân Phước, tỉnh Tiền Giang trong giai đoạn 2017 - 2019, trên cơ sở đó có một số kiến nghị góp phần tích cực góp phần hoàn thành nhiệm vụ thu Ngân sách Nhà nước.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Chi cục Thuế khu vực Châu Thành - Tân Phước tỉnh Tiền Giang, *Báo cáo Tổng kết công tác thuế giai đoạn 2017 – 2019*, 2019.
- [2] Đ.T.M.Dung, “*Quản lý thuế giá trị gia tăng tại Cục Thuế thành phố Đà Nẵng*”, Luận văn thạc sĩ Tài chính Ngân hàng, Đại học Đà Nẵng, 2016.
- [3] Hội đồng quốc gia, *Từ điển Bách Khoa Việt Nam*, NXB Từ điển Bách Khoa, 2007.
- [4] L.Q.Cường và N.K.Quyên, *Giáo trình thuế 1*, NXB Kinh tế, TPHCM, 2016.
- [5] L.T.K.Diễn, “*Quản lý nhà nước về thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh trên địa bàn huyện An Biên tỉnh Kiên Giang*”, Luận văn thạc sĩ Quản lý công, 2017.
- [6] Quốc Hội Việt Nam, *Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12*, 2008.
- [7] Quốc Hội Việt Nam, *Luật số 21/2012/QH13 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Quản lý thuế*, 2012.
- [8] Quốc Hội Việt Nam, *Luật số 31/2013/QH13 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng*, 2013.
- [9] Quốc Hội Việt Nam, *Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13*, 2014.
- [10] Quốc Hội Việt Nam, *Luật số 106/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế Tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế*, 2016.
- [11] V.T.L.Phương, “*Hoàn thiện công tác quản lý thu thuế giá trị gia tăng đối với các doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk*”, Luận văn thạc sĩ kinh tế, Đại học Đà Nẵng, 2015.
- [12] Tổng cục Thuế, *Quyết định số 1209TCT/QĐ/TCCB Quy trình quản lý thu thuế đối với doanh nghiệp*, 2004.

Ngày nhận: 02/09/2020

Ngày duyệt đăng: 14/01/2021